

DANH SÁCH TRIỆU TẬP THÍ SINH THAM DỰ THI TUYỂN CÔNG CHỨC CẤP XÃ (VÒNG 1) THUỘC UBND THÀNH PHỐ BUỒN MA THUỘT NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /8/2022 của UBND thành phố Buôn Ma Thuột)

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ					Thuộc đối tượng ưu tiên	Đăng ký dự tuyển công chức cấp xã năm 2022		Ghi chú
						Văn hóa	Bậc đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học		Chức danh	Đơn vị	
1	001	Ngô Thị Lan Anh	04/3/1994	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.				Văn phòng - Thống kê	Xã Hòa Thuận	
2	002	H' Blen Kdoh	22/5/1993	Nữ	Ê Đê	12/12	ĐH	Quản lý Nhà nước.	Anh văn B	ƯD CNTT cơ bản	DTTS	Văn phòng - Thống kê	Xã Hòa Thuận	
3	003	H Buyt Kdoh	12/4/1995	Nữ	Ê Đê	12/12	ĐH	Quản lý Nhà nước.	Anh văn B	ƯD CNTT cơ bản	DTTS	Văn phòng - Thống kê	Xã Hòa Thuận	
4	004	Đặng Thị Chành	30/11/1980	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.				Tư pháp - Hộ tịch	P. Thống Nhất	
5	005	Trần Minh Châu	24/4/1984	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Kỹ thuật xây dựng.				Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và môi trường	Xã Hòa Thắng	
6	006	Trần Quyết Chung	17/11/1985	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B	B	Con thương binh	Tư pháp - Hộ tịch	P. Tân Hòa	
7	007	Hà Thanh Chương	21/6/1992	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Hành chính học.	Anh văn B	A		Văn phòng - Thống kê	P. Tân Lập	
8	008	Văn Thị Anh Đài	20/3/1987	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B	A		Văn phòng - Thống kê	Xã Hòa Thuận	
9	009	Lương Thị Kim Dung	11/11/1987	Nữ	Thái	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B	Tin học văn phòng	DTTS	Tư pháp - Hộ tịch	Xã Hòa Phú	
10	010	Vũ Hữu Duy	27/12/1994	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Công nghệ kỹ thuật môi trường.	Anh văn C	B		Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và môi trường	Xã Ea Kao	
11	011	Huỳnh Quốc Duy	01/3/1991	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B	B		Tư pháp - Hộ tịch	P. Tân Lợi	
12	012	H' Êt Niê	16/8/1991	Nữ	Ê Đê	12/12	ĐH	Quản lý Nhà nước.	Anh văn B	ƯD CNTT cơ bản	DTTS	Văn phòng - Thống kê	Xã Hòa Xuân	
13	013	Nguyễn Thị Giang	09/11/1984	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.			Con thương binh	Văn phòng - Thống kê	P. Tự An	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ					Thuộc đối tượng ưu tiên	Đăng ký dự tuyển công chức cấp xã năm 2022		Ghi chú
						Văn hóa	Bậc đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học		Chức danh	Đơn vị	
14	014	Y Grek Bkrông	25/10/1987	Nam	Ê Đê	12/12	TC	Pháp luật.			DTTS	Tư pháp - Hộ tịch	Xã Hòa Phú	
15	015	H' Guôih H'mỏk	13/9/1989	Nữ	Ê Đê	12/12	ĐH	Quản lý Nhà nước.	Anh văn B	ƯD CNTT cơ bản	DTTS	Văn phòng - Thống kê	Xã Ea Kao	
16	016	Vương Thanh Hoa	29/01/1990	Nữ	Tày	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B	ƯD CNTT cơ bản	DTTS	Tư pháp - Hộ tịch	Xã Hòa Khánh	
17	017	Cao Thị Hoa	09/10/1982	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.				Văn phòng - Thống kê	Xã Cư Êbur	
18	018	Phạm Thị Bảo Hòa	20/7/1993	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B	B	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đủ 24 tháng trở lên	Văn phòng - Thống kê	P. Tân Tiến	
19	019	Trương Đậu Việt Hoàng	08/8/1999	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Luật.				Tư pháp - Hộ tịch	P. Tân An	
20	020	Vũ Văn Hùng	20/12/1996	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B	ƯD CNTT cơ bản		Tư pháp - Hộ tịch	Xã Hòa Phú	
21	021	Diệp Xuân Hùng	20/8/1983	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Quản lý đất đai.	Anh văn B	B		Địa chính - Xây dựng - Đô thị và môi trường	P. Tân Hòa	
22	022	Đỗ Danh Hưng	20/11/1982	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B	ƯD CNTT cơ bản	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đủ 24 tháng trở lên	Tư pháp - Hộ tịch	P. Thắng Lợi	
23	023	Tô Thị Hương	01/10/1979	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.		B		Văn phòng - Thống kê	P. Tân Thành	
24	024	Trần Quốc Huy	24/9/1991	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn A	TC		Tư pháp - Hộ tịch	P. Tân Thành	
25	025	Trần Thị Khánh Huyền	06/9/1994	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật Kinh tế.				Tư pháp - Hộ tịch	P. Thắng Lợi	
26	026	Trương Thị Mỹ Huyền	05/9/1995	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Toeic 495	ƯD CNTT cơ bản		Văn phòng - Thống kê	P. Tân Thành	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ					Thuộc đối tượng ưu tiên	Đăng ký dự tuyển công chức cấp xã năm 2022		Ghi chú
						Văn hóa	Bậc đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học		Chức danh	Đơn vị	
27	027	Phạm Thị Thu Huyền	19/02/1983	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.				Tư pháp - Hộ tịch	P. Tân An	
28	028	Cao Lương Mỹ Linh	05/11/1995	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B	B		Tư pháp - Hộ tịch	P. Tân An	
29	029	Nguyễn Thị Kim Ly	01/10/1987	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B	A	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đủ 24 tháng trở lên	Tư pháp - Hộ tịch	Xã Hòa Khánh	
30	030	Nguyễn Thị Hồng Mến	01/7/1990	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B	B		Văn phòng - Thống kê	P. Tân Tiến	
31	031	Trần Công Minh	29/01/1997	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Luật.				Tư pháp - Hộ tịch	P. Tự An	
32	032	Phạm Trí Minh	09/02/1993	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn A2	ƯD CNTT cơ bản		Tư pháp - Hộ tịch	P. Tân An	
33	033	Nguyễn Đặng Hoài My	23/02/1999	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.				Tư pháp - Hộ tịch	Xã Hòa Phú	
34	034	Hoàng Thị Quỳnh Na	30/4/1992	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.			Đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển NT, MN	Tư pháp - Hộ tịch	P. Tân An	
35	035	Đoàn Nữ Hoàng Nga	25/11/1995	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B	B		Văn phòng - Thống kê	P. Khánh Xuân	
36	036	Trương Minh Ngọc	30/9/1985	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Công tác xã hội.	Anh văn B	ƯD CNTT cơ bản		Văn hóa - Xã hội	P. Tân Hòa	
37	037	Lữ Minh Nhật	13/3/1999	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Quản lý Nhà nước.		ƯD CNTT cơ bản		Văn phòng - Thống kê	Xã Ea Kao	
38	038	Lê Văn Nho	08/6/1986	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Quản lý đất đai.	Anh văn B	ƯD CNTT cơ bản		Địa chính - Xây dựng - Đô thị và môi trường	P. Tân Hòa	
39	039	Nguyễn Thành Nhơn	14/11/1998	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Quản lý văn hóa	Toeic 660	ƯD CNTT cơ bản		Văn hóa - Xã hội	P. Tân An	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ					Thuộc đối tượng ưu tiên	Đăng ký dự tuyển công chức cấp xã năm 2022		Ghi chú
						Văn hóa	Bậc đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học		Chức danh	Đơn vị	
40	040	Trần Hồng Nhung	25/9/1997	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Công tác xã hội.	Toeic 405			Văn hóa - Xã hội	P. Tân Lợi	
41	041	Nguyễn Thị Nhung	21/4/1991	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B	ƯD CNTT cơ bản	Con thương binh	Tư pháp - Hộ tịch	P. Thắng Lợi	
42	042	Lê Thị Tâm Niệm	01/5/1985	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.		B	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đủ 24 tháng trở lên	Tư pháp - Hộ tịch	Xã Hòa Phú	
43	043	Trần Nguyên Phúc	28/4/1984	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B	ƯD CNTT cơ bản		Văn phòng - Thống kê	P. Tân Lợi	
44	044	Lê Phước Phúc	01/3/1991	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Giáo dục thể chất				Văn hóa - Xã hội	Xã Cư Êbur	
45	045	Nguyễn Lê Phương	28/7/1999	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật Kinh tế				Tư pháp - Hộ tịch	P. Thắng Lợi	
46	046	Nguyễn Thị Thanh Phương	07/10/1988	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Công tác xã hội.		A		Văn hóa - Xã hội	P. Thành Công	
47	047	Nguyễn Thị Thu Phương Hdok	22/9/1989	Nữ	Ê Đê	12/12	ĐH	Luật.			DTTS	Tư pháp - Hộ tịch	P. Thành Nhất	
48	048	Trần Lê Quyên	06/8/1985	Nam	Kinh	12/12	ThS	Chính trị học	Anh văn B	ƯD CNTT cơ bản		Văn phòng - Thống kê	P. Tân Lập	
49	049	Nguyễn Xuân Quỳnh	06/3/1991	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật học.	Anh văn B			Tư pháp - Hộ tịch	P. Tân Thành	
50	050	Trần Văn Sáu	10/02/1981	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B	B		Tư pháp - Hộ tịch	Xã Hòa Xuân	
51	051	Dương Thanh Tâm	02/02/1990	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Văn học.				Văn phòng - Thống kê	P. Tân An	
52	052	Hà Huy Thái	21/8/1987	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Luật.				Tư pháp - Hộ tịch	Xã Hòa Xuân	
53	053	Nguyễn Thị Ngọc Thanh	20/3/2000	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B1	ƯD CNTT cơ bản		Tư pháp - Hộ tịch	Xã Hòa Khánh	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ					Thuộc đối tượng ưu tiên	Đăng ký dự tuyển công chức cấp xã năm 2022		Ghi chú
						Văn hóa	Bậc đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học		Chức danh	Đơn vị	
54	054	Triệu Nữ Thiên Thanh	10/12/1999	Nữ	Nùng	12/12	ĐH	Luật.		ƯD CNTT cơ bản	DTTS	Tư pháp - Hộ tịch	Xã Hòa Phú	
55	055	Nguyễn Hữu Thành	22/5/1989	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Xây dựng cầu đường.	Toeic 535			Địa chính - Xây dựng - Đô thị và môi trường	P. Thắng Lợi	
56	056	Lê Thị Phương Thảo	28/8/1995	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.				Tư pháp - Hộ tịch	P. Tự An	
57	057	Trần Thị Thu Thảo	26/10/1994	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Quản lý đất đai.				Địa chính - Xây dựng - Đô thị và môi trường	P. Khánh Xuân	
58	058	Nguyễn Thị Thom	24/12/1994	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B	B		Tư pháp - Hộ tịch	Xã Hòa Xuân	
59	059	Nguyễn Bá Thu	05/6/1984	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Hành chính học.	Anh văn B	B		Văn phòng - Thống kê	Xã Ea Kao	
60	060	Phan Thành Tiến	01/11/1983	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B	B		Văn phòng - Thống kê	P. Tân Tiến	
61	061	Trần Thị Huyền Trang	01/12/1988	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.				Tư pháp - Hộ tịch	P. Thắng Lợi	
62	062	Ngô Dương Thanh Trang	01/10/1990	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Công tác xã hội.	Anh văn B	B	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đủ 24 tháng trở lên	Văn hóa - Xã hội	P. Tân Lợi	
63	063	Phạm Thị Thu Trang	06/9/1989	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B	B		Tư pháp - Hộ tịch	P. Tân An	
64	064	Đặng Thị Tú Trinh	19/01/1996	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B1	B		Tư pháp - Hộ tịch	P. Tân Thành	
65	065	Huỳnh Thanh Trung	18/3/1991	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Quản lý đất đai.				Địa chính - Xây dựng - Đô thị và môi trường	P. Thành Công	
66	066	Lê Anh Tuấn	27/3/1984	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Quản lý đất đai.	Anh văn B	B		Địa chính - Xây dựng - Đô thị và môi trường	P. Tân An	
67	067	Hà Song Tùng	08/12/1985	Nam	Kinh	12/12	ĐH	Quản lý đất đai.	Anh văn A	B		Địa chính - Xây dựng - Đô thị và môi trường	P. Tân An	

Stt	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Trình độ					Thuộc đối tượng ưu tiên	Đăng ký dự tuyển công chức cấp xã năm 2022		Ghi chú
						Văn hóa	Bậc đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học		Chức danh	Đơn vị	
68	068	Trần Thị Tuyên	05/6/1990	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật học.	Anh văn B	B		Tư pháp - Hộ tịch	P. Thắng Lợi	
69	069	Phạm Thị Tuyết	15/10/1990	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.	Anh văn B	A		Tư pháp - Hộ tịch	P. Tân Lợi	
70	070	Nguyễn Thị Anh Vân	25/11/1996	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật Kinh tế.	Anh văn B	ƯD CNTT cơ bản		Văn phòng - Thống kê	P. Tân Lợi	
71	071	Huỳnh Thị Xuân	19/9/1983	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Hành chính học.	Anh văn B	B		Văn phòng - Thống kê	Xã Hòa Thuận	
72	072	Hoàng Thị Hải Yến	01/5/1988	Nữ	Kinh	12/12	ĐH	Luật.				Văn phòng - Thống kê	P. Thống Nhất	

Danh sách gồm 72 thí sinh.